

Số: 124/KH-MNTU

Tân Ước, ngày 08 tháng 9 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2023 – 2024**

Thực hiện hướng dẫn số 3192/ GD&ĐT-GDMN ngày 31/8/2022 của Sở GDĐT Hà Nội V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN và hướng dẫn số 3119/SGDDĐT-GDMN ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT Hà nội V/v thực hiện quy chế chuyên môn năm 2023-2024.

Thực hiện Kế hoạch số 611/GD&ĐT-GDMN ngày 01/9/2023 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 cấp học Mầm non huyện Thanh Oai;

Thực hiện kế hoạch số 121/KH-MNTU ngày 06 tháng 9 năm 2023 về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của trường mầm non Tân Ước.

Căn cứ vào kết quả đạt được năm học 2022 - 2023, trường Mầm non Tân Ước xây dựng kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2023 - 2024 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự chỉ đạo sát sao của phòng GD &ĐT, cùng với sự quyết tâm phấn đấu của tập thể trường trong công tác nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục.

Đội ngũ CBQL và GVNV nhiệt tình, nhanh nhẹn, đoàn kết, biết phối hợp nhịp nhàng trong công việc chăm sóc trẻ

Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang sạch đẹp.

Trang thiết bị phục vụ bán trú đầy đủ.

100% trẻ ăn bán trú tại trường.

Nhận thức của phụ huynh về công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ được nâng lên rõ rệt.

**2. Khó khăn**

Khu sơ chế, khu rửa rau, rửa bát của nhà bếp còn chật hẹp nên đôi khi các cô nuôi không tránh khỏi những vướng mắc.

Chế độ đãi ngộ cho nhân viên nuôi dưỡng còn thấp nhiều chị em chưa yên tâm công tác.

Phụ huynh học sinh, chủ yếu làm nông nghiệp và nghề phụ, mức thu nhập của nhân dân thấp chưa ổn định nên điều kiện chăm lo cho các con còn hạn chế.

## **II. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trong nhà trường, nâng cao ý thức trách nhiệm của nhân viên cô nuôi và giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng. Nâng cao chất lượng bữa ăn, đảm bảo các chất dinh dưỡng nhằm phát triển toàn diện cho trẻ về đức, chí, thể, mỹ và tình cảm xã hội.

Giáo viên, nhân viên tiếp tục thực hiện chủ đề năm học 2023 – 2024 “ Xây dựng trường mầm non xanh- an toàn- hạnh phúc”

### **2. Yêu cầu**

Nội dung công tác chăm sóc nuôi dưỡng bám sát vào kế hoạch và sự chỉ đạo của phòng giáo dục và nhà trường đề ra.

Ban giám hiệu tăng cường công tác kiểm tra và đánh giá nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Nhiệm vụ chung**

Nhà trường tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, với ban đại diện cha mẹ học sinh có kế hoạch đầu tư kinh phí, ủng hộ kinh phí mua sắm bổ sung, thay thế một số trang thiết bị phục vụ bán trú.

Xây dựng kế hoạch biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng và phục hồi cho trẻ suy dinh dưỡng.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường Mầm non.

Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

Bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, cô nuôi nấu bếp.

### **2. Những nhiệm vụ cụ thể và giải pháp thực hiện**

#### **2.1. Huy động số trẻ đến lớp và ăn bán trú**

##### **a. Chỉ tiêu số lượng**

- Tổng số nhóm lớp: 14 (Nhóm trẻ 4, lớp Mẫu giáo 10)

- Huy động số trẻ ra lớp: 261 cháu

+ Nhà trẻ 62/86 cháu -> tỷ lệ huy động 72%

+ Mẫu giáo 199/204 cháu -> tỷ lệ huy động 97,5%

Phân đầu số trẻ ăn bán trú tại trường NT: 62/62 trẻ đạt tỷ lệ 100 %

MG: 199/199 trẻ đạt tỷ lệ 100%

Phân đầu giảm tỉ lệ:

Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân : NT 1.2% , MG 1.5%

Trẻ suy dinh dưỡng thấp còi : NT 2.1% , MG 2.2%

Tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì : NT 0.18%. MG 1.2%

Phân đầu đạt tỷ lệ sức khỏe của trẻ trong toàn trường

Cân nặng

Chiều cao

- Kênh bình thường : 98%

- Kênh bình thường : 96.5%

- Suy dinh dưỡng : 2%

- Thấp còi ; 3.5%

- Giao chỉ tiêu huy động trẻ ăn bán trú 100%

- Mức tiền ăn của trẻ: 25.000đ/trẻ/ ngày ( bao gồm cả chất đốt )

- Duy trì có 5 bữa chính tiêu chuẩn / tuần có món xào, hoa quả và uống thêm sữa vào buổi chiều

- Phân đầu tỉ lệ chuyên cần: Nhà trẻ, Mẫu giáo 3,4 tuổi: 88- 90% trở lên

Mẫu giáo 5 tuổi: 93% trở lên

- Phân đầu trong năm học 100% cô nuôi đạt nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường. 01 cô nuôi giỏi cấp Huyện.

### b. Biện pháp

- Phối hợp chặt chẽ giữa các đoàn thể trong nhà trường tạo điều kiện về mọi mặt để giáo viên và nhân viên hoàn thành tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Tạo môi trường bên trong và ngoài lớp với nhiều màu sắc, phong phú thân thiện, hấp dẫn trẻ đến trường.

- Giao chỉ tiêu cụ thể cho từng nhóm lớp huy động trẻ đến trường đảm bảo kế hoạch nhiệm vụ năm học.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc tốt bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ ở trường.

### 3. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

- Trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng chống tai nạn thương tích hay ngộ độc thực phẩm cho trẻ trong nhà trường.

- Giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện tốt quy chế chăm sóc trẻ, được tập huấn kỹ năng, biện pháp, cách sơ cứu ban đầu để đảm bảo an toàn, thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ như: Hóc, sặc, bỏng, điện giật, đuối nước, ngã ... trong nhà trường.

- Giáo viên các nhóm lớp luôn giám sát trẻ mọi lúc mọi nơi, đồng thời giúp trẻ nhận biết được một số nguy cơ gây nguy hiểm cho bản thân và biết cách phòng tránh như cây nước nóng, hệ thống dây điện, ổ cắm, các chất tẩy rửa...

- Luôn theo dõi chính xác số lượng trẻ đến lớp hàng ngày.

- Đảm bảo cơ sở vật chất an toàn cho trẻ.

- CBGVNV thực hiện nghiêm túc các nội dung trong thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT.

- Toàn thể giáo viên đến lớp đón trẻ đúng giờ quy định.

- Giáo viên luôn có mặt và giám sát trẻ khi cho trẻ ra khu sân chơi hoạt động ngoài trời, nhất là khi trẻ chơi tự do và đi vệ sinh.

- Cập nhật đúng sĩ số trẻ đi học trong ngày, đặc biệt quan tâm đến những trẻ mới đến lớp, nếu trẻ không đến lớp, giáo viên phải liên hệ trực tiếp với phụ huynh. Giáo viên tích cực trao đổi với phụ huynh học sinh về tình hình sức khỏe của trẻ và ghi vào sổ nhật ký để theo dõi.

- Giáo viên, nhân viên không xúc phạm về thể chất và tinh thần của trẻ.

- Nhân viên nuôi dưỡng phải chế biến thức ăn đảm bảo hợp vệ sinh, đảm bảo nguyên tắc chế biến theo một chiều

- Đảm bảo nguồn thực phẩm tươi sống, thực phẩm sạch không sử dụng chất bảo quản (có nguồn gốc thực phẩm rõ ràng, nơi cung cấp).

- Ban giám hiệu và giáo viên luôn có trách nhiệm giám sát, kiểm tra đồ dùng đồ chơi thường xuyên để nhằm sửa chữa kịp thời những dụng cụ, đồ chơi bị hư hỏng tránh gây thương tích cho trẻ.

#### **4. Chăm sóc sức khỏe**

- Lập kế hoạch chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng nặng, thấp còi, béo phì.

- Tham mưu với trạm y tế xã thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ đầy đủ.

- Tổ chức khám sức khỏe trẻ 2 lần/năm, cho cô 1 lần/năm.

- 100% trẻ được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng.

- Giáo viên các nhóm lớp cập nhật thường xuyên tình hình sức khỏe của trẻ. Phối hợp với nha mẹ trẻ chăm sóc các con, đảm bảo tốt các quy định phòng dịch: Sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm...

- Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng bệnh phù hợp theo mùa.

- 100% số trẻ thực hiện thuần thục thao tác vệ sinh cá nhân theo yêu cầu độ tuổi.

+ Mua sắm đầy đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân cho trẻ riêng biệt như: Khăn mặt, cốc uống nước, gối...

+ Giáo viên phải làm ký hiệu tập cho trẻ tự nhận biết ký hiệu dụng cụ vệ sinh cá nhân chính xác, tránh việc nhầm lẫn và không được dùng chung.

+ Tạo môi trường xanh - sạch - đẹp trong lớp và ngoài sân, vệ sinh thông thoáng lớp học trước giờ đón trẻ. Dạy trẻ cách sắp xếp đồ dùng đồ chơi trật tự ngăn nắp, gọn gàng. Xử lý kịp thời các loại rác thải, chất thải thu gom hàng ngày không gây ô nhiễm.

+ Tập cho trẻ thói quen biết vứt rác đúng nơi quy định; không vứt rác bừa bãi, biết bỏ rác vào thùng, biết giữ gìn sân trường, lớp học sạch sẽ, tập cho trẻ thói quen lao động dọn vệ sinh hàng ngày...

- Vệ sinh cá nhân:

+ Giáo dục trẻ đeo khẩu trang trên đường đến trường cũng như trên đường về nhà, thường xuyên rửa tay bằng dung dịch sát khuẩn.

+ Chăm sóc bảo vệ da sạch sẽ, chăm sóc vệ sinh răng miệng, tay, chân, mặt mũi, quần áo gọn gàng thường xuyên.

- Vệ sinh ăn uống:

+ Giáo dục trẻ ăn thức ăn chín, uống sôi, thức ăn đều phải có nắp đậy cẩn thận tránh ruồi muỗi đậu vào và được ăn thức ăn mới, nóng, không ăn đồ nguội lạnh, không ăn quà vặt;

+ Hàng ngày vệ sinh đồ dùng cá nhân như ca cốc...

+ Cuối tuần tổ chức tổng vệ sinh đồ dùng sinh hoạt, đồ chơi, đồ dùng vệ sinh cá nhân. Đồ dùng nhà bếp được sấy khô hàng ngày.

## **5. Công tác nuôi dưỡng**

### **5.1. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm**

- Đảm bảo 100% nguồn thực phẩm sạch đảm bảo chất lượng, hợp vệ sinh.

- Tuyệt đối không có trẻ bị ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm từ khâu giao nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến và chia ăn .

- Đầu tư mua sắm đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho trẻ ăn uống an toàn, hợp vệ sinh.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng có giấy xác nhận kiến thức ATTP, giấy khám đảm bảo sức khỏe vào đầu năm học. Tổ nuôi đảm bảo thực hiện chặt chẽ quy trình nấu ăn theo quy tắc một chiều.

- Ban giám hiệu nghiên cứu, ký hợp đồng cung ứng thực phẩm với các nhà cung cấp đảm bảo đúng nguyên tắc pháp lý và nguyên tắc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và đã được Phòng Y tế thẩm định cho phép được cung ứng thực phẩm.

- Huy động sự ủng hộ của phụ huynh để mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho công tác bán trú, đầy đủ hợp vệ sinh.

- Đồ dùng dụng cụ phục vụ ăn uống đều bằng inox nhằm tránh gây ngộ độc và có độ bền cao.

- Bồi dưỡng củng cố cho cô nuôi về quy trình bếp một chiều, cách bảo quản thực phẩm, rau củ, quả, vệ sinh dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Các thao tác quy trình chế biến, cách lựa chọn thực phẩm tươi ngon.

- Ban giám hiệu nghiên cứu, xem xét ký hợp đồng cung ứng thực phẩm với các đơn vị có đủ giấy tờ đảm bảo tính chất pháp lý và các loại thực phẩm theo yêu cầu và đã được phòng y tế thẩm định đạt tiêu chuẩn.

## **5.2. Đảm bảo chất lượng bữa ăn**

- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ ở trường.

- Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ đạt tỷ lệ Kcalo nhà trẻ từ 600 – 651; mẫu giáo đạt từ 615 - 726 Kcal một trẻ/ ngày.

- Đảm bảo các chất dinh dưỡng theo đúng tỷ lệ; Nhà trẻ 13-20; 30-40; 47-50. Mẫu giáo 13-20; 25-35; 52-60.

- Đảm bảo tỷ lệ calo giữa các bữa: Nhà trẻ (40-45) - (10-15) - (40-45); Mẫu giáo (65-70) - (30-35).

+ Tỷ lệ giữa đạm động vật/đạm tổng số: đạt 60%.

+ Tỷ lệ chất béo động vật và chất béo thực vật: 70% và 30%.

+ Đảm bảo các vitamin và chất khoáng như: C, A, B, sắt, kẽm, iod...

- Chế độ ăn: Nhà trẻ 2 bữa chính, 1 bữa phụ. MG 1 bữa chính, 1 bữa phụ, tăng cường cho trẻ uống sữa vào các bữa phụ chiều.

- Tuyên truyền, vận động phụ huynh cho con ăn mức tối thiểu là 25.000đ/ trẻ/ngày (Cả chất đốt).

- Có đủ nước uống cho trẻ. Có đủ nước sạch cho trẻ sinh hoạt.

- Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm.

- Trẻ có thói quen vệ sinh ăn uống, kỹ năng tự phục vụ.

- Có thực đơn riêng nhà trẻ, mẫu giáo, đa dạng các loại thực phẩm, thường xuyên thay đổi theo tháng, theo mùa.

- Chế biến đúng thực đơn, đảm bảo Kcalo và các chất dinh dưỡng cho trẻ.
- Cho trẻ ăn thức ăn ấm nóng, không cho trẻ ăn những thức ăn nguội lạnh.
- Nhân viên nhà bếp phải có trang phục đầy đủ theo yêu cầu (đeo tạp rề, mũ, cắt móng tay sạch sẽ, không đeo nhẫn, tập huấn và khám sức khỏe định kỳ theo quy định).
- Trẻ được chăm sóc chu đáo trong từng bữa ăn, giấc ngủ, cho trẻ ngủ đủ giấc, đúng giờ.
- Giáo viên quan tâm chăm sóc trẻ trong từng bữa ăn, khuyến khích trẻ ăn hết xuất, quan tâm đến những trẻ có biểu hiện ốm hoặc mới ốm dậy, trẻ ăn chậm, trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, trẻ mới ăn,...không quát mắng dọa nạt trẻ.
- Tập cho trẻ ăn đầy đủ các loại thức ăn, nên cho trẻ biết tên món ăn thông qua các bữa ăn hàng ngày.
- Nhắc trẻ uống đủ lượng nước trong ngày theo quy định.
- Thực hiện nghiêm túc giờ giấc sinh hoạt của trẻ trong ngày.

### **5.3. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng**

- Quản lý tốt công tác thu chi hàng ngày.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai minh bạch.
- Giao nhận thực phẩm đảm bảo công khai.
- Công khai tài chính rõ ràng minh bạch chính xác.
- Đảm bảo đúng, đủ khẩu phần ăn, xuất ăn của trẻ trong ngày.
- Hồ sơ bán trú đầy đủ, khoa học.
- Tổ phụ trách bán trú hàng ngày trực tiếp thu chi các khoản tiền trong ngày, công khai các khoản tiền theo quy định rõ ràng, có đầy đủ hồ sơ sổ sách như sổ kiểm thực ba bước, hóa đơn giao hàng...
- Sổ kiểm thực ba bước hàng ngày đảm bảo công khai, vào sổ chính xác có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia giao nhận.
- Công khai tài chính hàng ngày bằng bản tin nhà trường.
- Không sử dụng tiền ăn của trẻ vào mục đích khác.
- Theo dõi chia ăn của trẻ đủ theo số xuất ăn hàng ngày, không để thừa (thiếu) quá 2 xuất ăn/ngày.

### **5.4. Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng**

- Hồ sơ công tác chăm sóc nuôi dưỡng thu chi tiền ăn của trẻ được đầy đủ, đảm bảo chính xác, rõ ràng, khoa học, tính khẩu phần ăn trên phần mềm.

- Thực đơn hàng ngày của trẻ được xây dựng và bổ sung trên phần mềm đảm bảo cân đối các nhóm chất dinh dưỡng.

- Giáo viên biết sử dụng phần mềm chăm ăn cho trẻ.

- Hàng tuần nhân viên nấu đưa các món ăn lên zalo và trang page của nhà trường.

- Nhà trường trang bị đầy đủ máy tính có kết nối Internet ở phòng kế toán và các nhóm lớp để phục vụ cho công tác CSND.

- Cài đặt và nâng cấp phần mềm dinh dưỡng để quản lý thu chi, tính khẩu phần ăn, xây dựng thực đơn và chăm ăn cho trẻ.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT và phần mềm nuôi dưỡng cho giáo viên, nhân viên.

- Chi đạo kế toán xây dựng thực đơn cho trẻ phù hợp lựa chọn các thực phẩm cung cấp nhiều năng lượng nhằm đảm bảo sức khỏe và phù hợp với sự hấp thụ của trẻ, nghiên cứu ứng dụng phần mềm để xây dựng thực đơn tốt hơn.

- Hướng dẫn cho cô nuôi được tham gia tính toán xây dựng thực đơn và định lượng khẩu phần ăn cho trẻ, biết cách cân đối thực phẩm.

- Thường xuyên khai thác trên mạng những mục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe mầm non, những kỹ năng cần thiết trong cuộc sống để giáo viên cô nuôi học tập.

- Tham khảo các thực đơn lấy trên mạng để áp dụng nghiên cứu sao cho phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Hàng ngày các cô nhân viên chế biến các món ăn của trẻ sau đó trưng bày rồi chụp ảnh đưa lên zalo nhóm lớp và trang page của nhà trường.

## **6. Công tác tuyên truyền**

- Đầu năm BGH xây dựng kế hoạch sau đó họp ban đại diện cha mẹ học sinh để triển khai, được sự nhất trí của ban đại diện CMHS, sau đó họp hội cha mẹ học sinh các nhóm lớp để tuyên truyền vận động trẻ ăn bán trú tại nhóm lớp.

- Thông báo công khai thực đơn cho các bậc phụ huynh được biết.

- Các nhóm lớp có góc tuyên truyền về công tác chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ.

## **7. Công tác bồi dưỡng**

- Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ đối với người giáo viên trên lớp, nhân viên cô nuôi trực tiếp nấu ăn cho trẻ.

- Thường xuyên bồi dưỡng cho CB, GV, NV về kiến thức chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ.



- Tạo điều kiện cho CB, GV, NV trong trường đi học tập các nội dung về chăm sóc và nuôi dưỡng do phòng giáo dục tổ chức và tạo điều kiện cho NV cô nuôi đi học các lớp để nâng cao kiến thức, kỹ năng chế biến các món ăn cho trẻ.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm tự học tập rèn luyện bồi dưỡng chuyên môn cho GV, NV.

- Thực hiện tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tháng để cùng trao đổi, thảo luận và tháo gỡ những thắc mắc, khó khăn trong việc thực hiện chuyên môn, thống nhất biện pháp thực hiện và cân đối khẩu phần ăn cho trẻ.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên các kỹ năng sơ cứu ban đầu cho trẻ.

- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong CSND cho giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường vào tháng 12/2023.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	BỘ PHẬN PHỐI HỢP
8/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm kê tài sản các lớp, bếp.</li> <li>- Lên kế hoạch mua sắm bổ sung đồ dùng ăn ngủ, vệ sinh cho các lớp, nhà bếp.</li> <li>+ Khăn mặt, ca, chiếu cói, khăn lau tay, túi đựng xà phòng, xà phòng, chổi quét nhà, cọ nhà vệ sinh, cây lau nhà, xô, chậu, chổi nhựa, thảm lau chân, khay bê com, rổ, rá, dao, thớt, bát canh to, bát con, thảm, chăn v.v...</li> <li>- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn về vệ sinh dinh dưỡng và ATTP cách phòng tránh xử lý một số tai nạn thường gặp trong trường mầm non cho giáo viên – cô nuôi.</li> <li>- Lên kế hoạch sửa chữa hệ thống điện, nước.</li> <li>- VS môi trường xung quanh trường, lớp.</li> <li>- Họp PHHS lấy ý kiến thống nhất các khoản thu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- T2</li> <li>- T3</li> <li>- T3</li> <li>- T4</li> <li>- T4</li> <li>- T4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Quỳnh</li> <li>- Đ/c Quỳnh</li> <li>-BGH,GV,NV</li> <li>- BGH</li> </ul>
9/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh hoạt chuyên môn tổ nuôi, xây dựng thực đơn theo mùa bổ sung món xào, quả chín, sữa chua vào bữa chính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuần 2-T4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Các cô nhân viên ND và</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch chi đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng, dự kiến các đơn vị cung ứng thực phẩm.</li> <li>- Ký cam kết mua thực phẩm bảo đảm VSATTP với các nhà cung ứng thực phẩm.</li> <li>- Tổ chức cân đo lần 1.</li> <li>- Tiếp thu chuyên đề giáo dục do huyện tổ chức.</li> <li>- Tổ chức bồi dưỡng tuyên truyền và cách phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết.</li> <li>- Rèn nề nếp và các thao tác rửa tay, lau mặt cho trẻ.</li> <li>- Rà soát bổ xung thêm một số đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng bếp.</li> <li>- Làm thống kê cơ sở dữ liệu ngành.</li> <li>- Làm thống kê giáo dục</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuần 2</li> <li>- Tuần 3</li> <li>- Tuần 4</li> <li>- Tuần 1- T4</li> <li>- Tuần 3</li> </ul>	<p>giáo viên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HT, PHT</li> <li>- HT</li> <li>- Đ/C Cán bộ y tế và giáo viên các lớp.</li> <li>- GV</li> <li>Đ/c Quỳnh</li> </ul>
10/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ và kiểm tra VSATTP tại bếp.</li> <li>- Kiểm tra công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết.</li> <li>- Kết hợp ban giám hiệu tổ chức hội nghị viên chức đầu năm học.</li> <li>- KTVSMT các nhóm lớp.</li> <li>- Chi đạo rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ.</li> <li>- Kiểm tra đột xuất một số lớp công tác vệ sinh chăm sóc trẻ.</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh bếp, giao nhận thực phẩm, dây truyền tổ nuôi, tính khẩu phần ăn</li> <li>- Dự hoạt động ăn, ngủ của trẻ.</li> <li>- Cân đo trẻ SDD, TC, béo phì.</li> <li>- Phối hợp với trạm y tế khám sức khỏe định kỳ lần 1 cho trẻ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-T1-T4</li> <li>-Ngày 12/10</li> <li>-T1-T4</li> <li>-T1-T4</li> <li>-T1-T4</li> <li>-T1-T4</li> <li>- T1-T4</li> <li>- T4</li> <li>- T3</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH.</li> <li>- BGH.</li> <li>-BGH,GV,NV</li> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Quỳnh</li> <li>- BGH</li> <li>-BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- Đ/C Ngọc(YT)</li> </ul>
11/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thăm lớp, dự nề nếp ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân trẻ các lớp.</li> <li>- Sinh hoạt tổ chuyên môn nuôi dưỡng xây dựng thực đơn mùa đông.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- T1-T4</li> <li>- T1</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Quỳnh và kế toán, tổ nuôi.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra giao nhận thực phẩm, dây chuyền chế biến món ăn cho trẻ.</li> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh.</li> <li>- Kiểm tra thực hiện qui chế CSND trẻ.</li> <li>- Tiếp thu chuyên đề do huyện tổ chức.</li> <li>- Kiểm tra bếp ăn, KT giao nhận TP, tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Tổ chức thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường.</li> <li>- Kiểm kê kho cuối tháng</li> <li>- Kiểm tra HSSS bán trú, đối chiếu hoá đơn chứng từ.</li> <li>- Cân đo trẻ SDD, TC, béo phì.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- T1-T4</li> <li>- T1-T4</li> <li>- T1-T4</li> <li>- T1-T4</li> <li>- T1-T3</li> <li>- Ngày 30/11</li> <li>- Ngày 30/11</li> <li>- T4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH, NV</li> <li>- BGH</li> <li>-BGH, TCM</li> <li>- BGH, NV</li> <li>kho</li> <li>- Đ/c Quỳnh</li> <li>- Đ/c Ngọc</li> <li>PTYT</li> </ul>
12/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung đồ dùng phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông tại các lớp (chăn, chiếu, thảm)</li> <li>- Tăng cường giám sát bếp ăn, chỉ đạo thay đổi thực đơn theo mùa.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên chú ý chăm sóc trẻ khi thời tiết giao mùa.</li> <li>- Chỉ đạo cân đo chắm biểu đồ theo dõi sự phát triển của trẻ đợt 2.</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh bếp, giao nhận thực phẩm, dây truyền tổ nuôi, chế biến món ăn.</li> <li>- Báo cáo sơ kết học kỳ I.</li> <li>- Kiểm kê kho cuối tháng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- T1-T4</li> <li>- T1</li> <li>- T1</li> <li>- T4</li> <li>- T1-T4</li> <li>- Tuần 3</li> <li>- ngày 30/12</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Đ/C Quỳnh</li> <li>- Đ/c BGH</li> <li>- Đ/c Ngọc</li> <li>PTYT</li> <li>- BGH</li> <li>- Đ/c Quỳnh</li> <li>-Đ/c Quỳnh, Ngọc</li> </ul>
01/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, chăm sóc trẻ, các kỹ năng thao tác vệ sinh (Quan tâm chú ý cháu nhà trẻ, cháu mới )</li> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông.</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh bếp, giao nhận thực phẩm, dây truyền tổ nuôi.</li> <li>- Kiểm tra quy chế giờ ăn, ngủ của trẻ các nhóm lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- T1</li> <li>- T1-T4</li> <li>- T1-T4</li> <li>- T1-T4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- kiểm tra sổ theo dõi chất lượng các lớp.</li> <li>- Sơ kết học kỳ 1.</li> <li>- Cân đo trẻ SDD.</li> <li>- Tổ chức ăn bữa ăn tự chọn cho trẻ</li> <li>- Kiểm kê kho cuối tháng.</li> <li>- Nghi tết âm lịch.</li> <li>- Kiểm tra điều kiện trước và sau tết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- T1-T4</li> <li>- T4</li> <li>- T4</li> <li>- T4</li> <li>- T1</li> <li>- T4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH,NV</li> <li>- CBGVNV và phụ huynh trẻ</li> <li>- Đ/c Quỳnh, Ngọc</li> <li>- BGH,GVNV</li> <li>- BGH</li> </ul>
02/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hoạt động bếp ăn</li> <li>- kiểm tra vệ sinh chăm sóc trẻ tại các lớp.</li> <li>- Vệ sinh môi trường xung quanh trường lớp.</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm lớp, bếp.</li> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh.</li> <li>- Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ SDD.</li> <li>- Kiểm tra sổ sách nuôi dưỡng.</li> <li>- Kiểm kê kho cuối tháng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- T2-T4</li> <li>- T2-T4</li> <li>- T2-T4</li> <li>- T2-T4</li> <li>- T2-T4</li> <li>- T1</li> <li>- T1-T4</li> <li>- Ngày 28/2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH, PTYT</li> <li>- BGH, PTYT</li> <li>- BGH, PTYT</li> <li>- BGH, PTYT</li> <li>- PTYT</li> <li>- Đ/c Quỳnh</li> <li>- Đ/c Quỳnh, Ngọc</li> </ul>
3/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ.</li> <li>- Kiểm tra, chỉ đạo bếp tuyệt đối đảm bảo giữ VSATTP khi thời tiết thay đổi.</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh bếp, giao nhận thực phẩm, dây truyền tổ nuôi.</li> <li>- Kiểm tra thực hiện quy chế giờ ăn, ngủ của trẻ các nhóm lớp.</li> <li>- Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ SDD.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn, xây dựng thực đơn mùa hè.</li> <li>- Kiểm kê kho cuối tháng</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH, PTYT</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> <li>- YT</li> <li>- Đ/c Quỳnh, NVND</li> <li>- Đ/c Quỳnh, Ngọc</li> </ul>
4/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống nóng cho trẻ.</li> <li>- Kiểm tra chất lượng cuối năm về kỹ năng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- T1</li> <li>- T4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> </ul>

	<p>thao tác vệ sinh của trẻ đặc biệt chú ý khâu chăm sóc trẻ trong tháng thời tiết nắng nóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra nhà bếp, sổ sách chuyên môn, thăm HD ăn ngủ của trẻ.</li> <li>- Đánh giá trẻ cuối năm.</li> <li>- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.</li> <li>- Cân đo trẻ lần 3. Tổng hợp sức khỏe toàn trường.</li> <li>- Phối hợp với trạm y tế khám sức khỏe định kỳ lần 2 cho trẻ.</li> <li>- Kiểm kê kho cuối tháng.</li> </ul>	<p>T1-T4</p> <p>T4</p> <p>T4</p> <p>T3</p> <p>T2</p> <p>Ngày 28/4</p>	<p>- BGH</p> <p>- BGH</p> <p>- BGH, GVNV</p> <p>- Đ/c Ngọc PTYT</p> <p>- Đ/c Quỳnh, Ngọc</p> <p>- Đ/c Quỳnh, Ngọc</p>
5/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh môi trường xung quanh khi thời tiết nắng nóng.</li> <li>- Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ SDD.</li> <li>- Kiểm tra toàn bộ hệ thống HSSS nuôi dưỡng, KT tính khẩu phần ăn và VSATTP.</li> <li>- Tổ chức bữa ăn tự chọn cho trẻ.</li> <li>- Đánh giá phân loại cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối năm.</li> <li>- Tổng kết năm học 2023 - 2024.</li> <li>- Báo cáo thống kê, báo cáo tổng kết năm học 2023 - 2024.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch hoạt động CS bán trú hè.</li> <li>- Thống kê cơ sở dữ liệu cuối năm.</li> </ul>	<p>T1-T4</p> <p>T4</p> <p>T4</p> <p>T4</p> <p>T3</p> <p>T3</p> <p>T4</p> <p>T2</p>	<p>- BGH</p> <p>- Đ/c Ngọc PTYT</p> <p>- Đ/c Quỳnh CBGVNV và phụ huynh trẻ</p> <p>- BGH, GV, NV</p> <p>- BGH, GV, NV</p> <p>- Đ/c Quỳnh</p> <p>- Đ/c Quỳnh</p> <p>- Đ/c Quỳnh</p>
6,7/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân công Ban giám hiệu trực hè.</li> <li>- Lên thực đơn trong hè.</li> <li>- Tuyển sinh năm học 2024 - 2025</li> <li>- Báo cáo công tác tuyển sinh năm học 2023 - 2024.</li> </ul>	<p>T1</p> <p>T1</p> <p>T3,4</p> <p>T4</p>	<p>- BGH</p> <p>- Đ/c Quỳnh</p> <p>- BGH</p> <p>- Đ/c Quỳnh</p>

Trên đây là kế hoạch nhiệm vụ và những giải pháp của trường mầm non Tân Ước trong công tác chỉ đạo chăm sóc - nuôi dưỡng năm học 2023 - 2024. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của BGH, các đồng chí giáo viên, nhân viên trong trường.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- BGH (chỉ đạo);
- Tổ CSND ((để t/h);
- Giáo viên các lớp (để t/h);
- Lưu VT, Q (02b).

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Thị Quỳnh**